

Bản án số: 594/2023/HS-PT
Ngày 23 tháng 8 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các thẩm phán:

Bà Lê Thúy Cầu

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đảm – Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 355/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Đinh Thanh T và 03 bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 06/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đinh Thanh T, sinh năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số 477/14 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn Vui và bà Trần Thị Mang; Có vợ tên là Nguyễn Hồng Diễm và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa từng vi phạm pháp luật; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2021 đến ngày 24/11/2021. Bị cáo hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác, có mặt tại phiên tòa.

2. Phan Văn N, sinh năm 1984 tại tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp 7, xã Tân Lộc, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn Bi (chết) và bà Võ Thị Nào (chết); Có vợ tên là Hữu Thị Điệp (đã ly hôn) và 04 con; Tiền án: Bản án hình sự phúc thẩm số 45/2006/HSPT ngày 17/02/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau phạt 02 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, chấp hành hình phạt xong ngày 02/7/2007, chưa chấp hành phần dân sự; Bản án hình sự phúc thẩm số

27/2015/HSPT ngày 02/3/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau phạt 04 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong ngày 07/10/2017; Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2018/HSST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2020, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Bị bắt theo Lệnh truy nã từ ngày 14/3/2022 đến ngày 03/8/2022 hủy bỏ biện pháp tạm giam, cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Quốc H (Tên gọi khác: H S), sinh năm 1983 tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: Khóm 2, Phường 1, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Hai và bà Đỗ Thị Khoa; Có vợ tên là Hồ Ngọc Đông và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2006/HSST ngày 05/4/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu phạt 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong ngày 28/01/2011; Bị bắt theo Lệnh truy nã từ ngày 02/8/2022 đến ngày 31/9/2022 hủy bỏ biện pháp tạm giam, cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay - Vắng mặt.

4. Huỳnh Bé D (Tên gọi khác: D L, D1 L), sinh ngày 15/4/1983 tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: Khóm 5, Phường 1, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Hữu Phước và bà Nguyễn Thị Loan; Chưa có vợ, con; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 10/HSST ngày 28/02/2003 của Tòa án nhân dân huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu phạt 02 năm tù cho hưởng án treo về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”; Bản án hình sự phúc thẩm số 06/2007/HSPT ngày 24/01/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu phạt 04 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/11/2009, chưa chấp hành phần trách nhiệm dân sự; Bị cáo tại ngoại, bị cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có 07 bị cáo khác và 109 người bị hại không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2020 đến tháng 4 năm 2021, các bị cáo chuẩn bị kiểm cộng lực, đoàn bẻ khóa rồi dùng xe mô tô đi vào vùng nông thôn tìm xe mô tô để sơ hở thì lấy trộm. Khi phát hiện tài sản, một người canh đường, người còn lại dùng đoạn bẻ khóa để lấy trộm tài sản rồi giao cho đồng bọn mang đi tiêu thụ. Với thủ đoạn trên, các bị cáo: Đặng Thành R, Nguyễn Trường G, Đinh Thanh T, Phan Văn N, Nguyễn Quốc H, Lê Công S, Đặng Hiếu T1, Lê Minh Đ, Lý Tấn T2, Ngô Hoài N1 đã thực hiện 108 vụ trộm xe mô tô trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu, chiếm đoạt tài sản trị giá 1.767.632.542 đồng. Dù không có hứa hẹn trước nhưng bị cáo Huỳnh Bé D tiêu thụ các xe mô tô với tổng trị giá 47.761.667 đồng, cụ thể như sau:

1. Trên địa bàn thị xã Giá Rai 37 vụ, như sau:

1.1. Khoảng 23 giờ ngày 22/4/2020, Đặng Thành R và Đặng Hiếu T đến ấp 19, xã Phong Thạnh trộm 01 xe Wave, biển số 94D1-167.86 của Thi Minh Tuấn (trị giá 6.850.000 đồng). Trung đưa cho Rùng 2.500.000 đồng, Trung sử dụng xe một thời gian rồi giao cho Huỳnh Bé D và Đ1 đem cầm được 4.000.000 đồng, T cho D 800.000 đồng, cho Đ1 400.000 đồng.

1.2. Khoảng 23 giờ ngày 24/6/2020, R chở T đến ấp 16B, xã Phong Tân trộm xe Exciter, biển số 94E1-423.64 của Nguyễn Ngọc Vọng (trị giá 29.250.000 đồng). Sau đó R, T, D đem cầm được 6.000.000 đồng. R cho D 1.000.000 đồng, còn lại 5.000.000 đồng R và T chia đôi.

1.3. Khoảng 10 giờ ngày không nhớ trong tháng 7/2020, R chở Nguyễn Trường G đến Khóm 13, phường Láng Tròn trộm xe Wave α biển số 94D1-403.86 của Võ Tuấn Thương (trị giá 14.596.000 đồng), G đưa cho R 1.500.000 đồng, G sử dụng xe một thời gian rồi bán lại cho Cu L 4.000.000 đồng.

1.4. Khoảng 21 giờ ngày 18/8/2020, R, Đ và Phan Văn N đến ấp 5, xã Phong Tân trộm xe Exciter, biển số 94D1-289.45 của Trần Thiện Huy (trị giá 27.755.000 đồng) dẫn ra ngoài. Trong lúc Đ đang bẻ khóa thì bị phát hiện nên cả 3 bỏ chạy.

1.5. Khoảng 00 giờ ngày 31/8/2020, R và N đến ấp 5, xã Phong Thạnh Tây, R trộm xe Exciter, biển số 94D1-286.29 của Lê Quốc Toàn (trị giá 27.300.000 đồng), N lấy trộm xe Wave, biển số 94D1-446.04 của Nguyễn Quốc Toàn (trị giá 14.875.000 đồng). G mua 02 xe trộm được, giá 14.000.000 đồng, R cho Đ 3.000.000 đồng, còn lại R và N chia đôi mỗi người 5.500.000 đồng.

1.6. Khoảng hơn 16 giờ ngày 18/9/2020, R chở G đến ấp 3, xã Phong Thạnh A, vào cơ sở vật liệu xây dựng Vân Sơn trộm xe Wave RSX, biển số 94D1-228.24 của Đặng Hoàng Tâm (trị giá 11.280.000 đồng), G bán xe cho Cu L 4.000.000 đồng rồi chia cho R 2.000.000 đồng.

1.7. Khoảng hơn 11 giờ ngày 19/9/2020, R đến ấp 12, xã Phong Thạnh Đông vào nhà mô của dân trộm xe Blade, biển số 94D1-257.21 của Cao Văn Diễm (trị giá 9.9320.000 đồng), đem về bán cho G 4.000.000 đồng, G bán xe lại cho Cu L 4.000.000 đồng.

1.8. Khoảng 18 giờ ngày 23/9/2020, R và N đến ấp 12, xã Phong Thạnh Đông trộm xe SH Mode, biển số 94D1-204.51 của Cái Vũ Ca (trị giá 20.500.000 đồng). R bán cho G 14.000.000 đồng, chia cho N 7.000.000 đồng, G bán xe lại cho Cu L 15.000.000 đồng.

1.9. Khoảng 22 giờ ngày 23/9/2020, R và N tiếp tục đến ấp 6, xã Phong Thạnh Tây trộm xe Exciter, biển số 95B1-703.12 của Lê Đình Khánh (trị giá 39.585.000 đồng). N đem xe lên Thành phố Hồ Chí Minh bán cho người không rõ lai lịch được 13.000.000 đồng, chia cho R 6.500.000 đồng.

1.10. Khoảng 18 giờ ngày 07/10/2020, R và G đến Khóm 2, Phường 1 trộm xe Sirius, biển số 68L1-039.47 của Lê Văn Ngoan (trị giá 4.026.000 đồng). G đưa cho R 1.500.000 đồng, sau đó G bán xe cho Cu L giá 4.000.000 đồng.

1.11. Khoảng 23 giờ ngày 08/10/2020, R và G đến ấp 16A, xã Phong Tân trộm xe Wave, biển số 94D1-145.42 của Nguyễn Văn Biên (trị giá 5.365.000 đồng). G bán xe cho Cu L giá 3.000.000 đồng, rồi đưa cho R 1.500.000 đồng.

1.12. Khoảng 18 giờ ngày 12/10/2020, R và G đến Khóm 1, phường Hộ Phòng trộm xe Wave, biển số 94D1-511.54 của La Kim Út (trị giá 15.640.000 đồng). G đưa cho R 3.000.000 đồng, sau đó G bán xe lại cho Cu L giá 7.000.000 đồng.

1.13. Khoảng 19 giờ ngày 15/10/2020, R và G đến ấp 18, xã Phong Thạnh A trộm xe Wave, biển số 94D1-505.14 của Vũ Sơn Phong (trị giá 1.700.000 đồng). R đưa cho G 2.000.000 đồng. Ngày 25/10/2020, R sử dụng xe này đi trộm thì bị bắt giữ.

1.14. Khoảng 20 giờ ngày 15/10/2020, R và G tiếp tục đến Khóm 4, Phường 1 trộm xe Exciter, biển số 94D1-518.95 của Phạm Kiên Cường (trị giá 44.950.000 đồng). G đưa cho R 6.000.000 đồng, sau đó G bán xe lại cho Cu L giá 13.000.000 đồng.

1.15. Khoảng 23 giờ ngày 17/10/2020, R và G tiếp tục đến ấp 12, xã Phong Thạnh Đông trộm xe Sirius, biển số 94D1-465.10 của Nguyễn Văn Vũ (trị giá 17.550.000 đồng). G bán xe cho Cu L giá 4.000.000 đồng, rồi chia cho R 2.000.000 đồng.

1.16. Khoảng 00 giờ ngày 24/10/2020, R và N đến ấp 6, xã Phong Thạnh Tây trộm xe Wave RSX, biển số 77C1-697.90 và một điện thoại Samsung của Nguyễn Văn Thanh (tổng trị giá 24.282.000 đồng). R cầm điện thoại 800.000 đồng và bán xe cho G giá 3.000.000 đồng, chia đều cho R và N mỗi người 1.900.000 đồng. Sau đó G bán xe lại cho Cu L giá 4.000.000 đồng.

1.17. Ngày 31/10/2020, R và G đến ấp 4, xã Phong Thạnh A trộm xe Wave α, biển số 94D1-420.59 của Nguyễn Thanh Tài (trị giá 14.596.000 đồng). G đưa cho R 3.000.000 đồng, sau đó G bán xe lại cho Cu L giá 7.000.000 đồng.

1.18. Khoảng 00 giờ ngày 30/11/2020, R đến ấp 22, xã Phong Thạnh A trộm xe Future, biển số 94D1-184.53 của Nguyễn Văn Ty (trị giá 10.575.000 đồng) và trong cốp xe có 2.000.000 đồng. R bán xe cho G giá 3.500.000 đồng, sau đó G bán xe lại cho Tuấn ở Cần Thơ giá 4.000.000 đồng.

1.19. Khoảng 18 giờ ngày 14/12/2020, R và Lê Minh Đ đến ấp 5, xã Phong Tân trộm xe Future F1 125, biển số 94E1-193.74 của Lê Văn Toàn (trị giá 11.760.000 đồng). R bán xe cho G giá 4.000.000 đồng rồi chia cho Đ 2.000.000 đồng, sau đó G bán xe lại cho Tuấn Sói ở thị xã Giá Rai giá 7.000.000 đồng.

Ngoài ra, trên địa bàn thị xã Giá Rai thì các đồng phạm khác trong vụ án còn thực hiện 18 vụ trộm khác.

Giá trị các xe được xác định tại các Kết luận định giá tài sản: Số 41/KL-HĐĐGTS ngày 28/5/2020; Số 20/KL-HĐĐGTS ngày 03/3/2021; Số 25/KL-HĐĐGTS ngày 15/3/2021; Số 26/KL-HĐĐGTS ngày 16/3/2021; Số 29/KL-HĐĐGTS ngày 19/3/2021; Số 31/KL-HĐĐGTS ngày 23/3/2021; Số 32/KL-HĐĐGTS ngày 24/3/2021; Số 33/KL-HĐĐGTS ngày 25/3/2021; Số 82/KL-HĐĐGTS ngày 18/8/2021; Số 85/KL-HĐĐGTS ngày 21/8/2021; Số 87/KL-HĐĐGTS ngày 23/8/2021; Số 89/KL-HĐĐGTS ngày 25/8/2021; Số 92/KL-HĐĐGTS ngày 28/8/2021; Số 93/KL-HĐĐGTS ngày 29/8/2021; Số 94/KL-HĐĐGTS ngày 30/8/2021; Số 100/KL-HĐĐGTS ngày 06/9/2021; Số 105/KL-HĐĐGTS ngày 11/9/2021; Số 106/KL-HĐĐGTS ngày 12/9/2021; Số 107/KL-HĐĐGTS ngày 13/9/2021;

2. Trên địa bàn huyện Đông Hải 18 vụ, như sau:

2.1. Khoảng 23 giờ ngày 21/8/2020, R và T1 đến ấp Lung Lá, xã Định Thành A trộm xe Future 125, biển số 94B1-041.67 của Nguyễn Minh Đường (trị giá 6.600.000 đồng). R bán xe cho G giá 6.000.000 đồng rồi chia cho T1 3.000.000 đồng, sau đó G bán xe lại cho Cu L giá 7.000.000 đồng.

2.2. Khoảng 04 giờ ngày 06/10/2020, R vào trụ sở xã Long Điền trộm xe Vario, biển số 94K1-901.54 của Lê Thanh Khiết (trị giá 31.500.000 đồng). R bán xe cho G giá 15.000.000 đồng rồi chia cho T 3.000.000 đồng, sau đó G bán xe lại cho Cu L giá 16.000.000 đồng.

2.3. Khoảng 19 giờ ngày 24/10/2020, R và Phan Văn N đến ấp Mỹ Điền, xã Long Điền Đông A trộm xe Click, biển số 94B1-232.37 của Hình Anh Thư (trị giá 29.000.000 đồng). Trên đường tẩu thoát thì té xe, G bị thương tích đi cấp cứu, nên bỏ xe trộm lại.

2.4. Khoảng 00 giờ ngày 26/10/2020, R cùng T1, G vào chợ xã Định Thành trộm xe Wave RSX, biển số 94B1-426.59 và 01 điện thoại Samsung J4 của Nguyễn Minh Điền (tổng trị giá 22.400.000 đồng). R giữ lại điện thoại, giao xe cho G đem bán cho người không rõ lai lịch giá 5.500.000 đồng rồi chia 3 cho mỗi người 1.500.000 đồng, số tiền còn lại cùng nhậu hết.

2.5. Khoảng 23 giờ ngày 29/10/2020, R và G đến Trạm điện lực xã Định Thành trộm xe Wave α , biển số 94K1-798.74 của Nguyễn Thanh Sang (trị giá 13.600.000 đồng). G bán xe cho Cu L được 8.000.000 đồng rồi chia cho R 4.000.000 đồng.

2.6. Khoảng 23 giờ ngày 23/11/2020, T1 và Nguyễn Quốc A đến ấp Minh Điền, xã Long Điền Đông trộm xe Future, biển số 94H1-1951 của Võ Văn Bảo (trị giá 13.000.000 đồng). T bán xe cho G giá 3.000.000 đồng rồi chia cho A 1.500.000 đồng. Sau đó G bán xe cho Tuấn ở Cần Thơ được 4.000.000 đồng.

2.7. Khoảng 03 giờ ngày 08/02/2021, R và G đến ấp Kinh Xáng, xã Định Thành A trộm xe Wave RSX, biển số 94B1-201.00 của Nguyễn Văn Ngoan (trị giá 10.000.000 đồng). G đưa cho R 2.500.000 đồng, sau đó G bán xe cho thanh niên ở Vĩnh Châu được 6.000.000 đồng.

2.8. Khoảng 23 giờ ngày 13/02/2021, G và T1 đến ấp Trung Điền, xã Long Điền Đông trộm xe Wave RSX, biển số 94B1-375.31 của Nguyễn Hồng Thủy (trị giá 21.598.000 đồng). G đem xe lên Thành phố Hồ Chí Minh bán cho Đinh Thanh T 7.000.000 đồng rồi chia cho T1 2.000.000 đồng.

2.9. Khoảng 23 giờ ngày 16/02/2021, Đ và T1 đến ấp Châu Điền, xã Long Điền Đông A trộm xe Wave α , biển số 94B1-400.80 của Giang Văn Vui (trị giá 16.100.000 đồng). Đ giao xe cho M (vợ Đ) mang lên Thành phố Hồ Chí Minh bán xe cho T được 7.000.000 đồng, trừ chi phí 1.000.000 đồng, chia cho T1 3.000.000 đồng. Sau đó T bán xe cho Khánh giá 7.000.000 đồng.

Ngoài ra, trên địa bàn huyện Đông Hải thì các đồng phạm khác trong vụ án còn thực hiện 09 vụ trộm khác.

Giá trị các xe được xác định tại các Kết luận định giá tài sản: Số 26/KL-HĐĐGTS ngày 19/3/2021; Số 29/KL-HĐĐGTS ngày 10/4/2021; Số 30/KL-HĐĐGTS ngày 13/4/2021; Số 37/KL-HĐĐGTS ngày 12/5/2021; Số 41/KL-HĐĐGTS ngày 31/5/2021; Số 49/KL-HĐĐGTS ngày 20/6/2021;

3. Trên địa bàn huyện Hòa Bình 10 vụ, như sau:

3.1. Khoảng 00 giờ ngày 22/9/2020, R và G đến ấp 18, xã Vĩnh Bình trộm xe Future, biển số 94B1-003.61 của Dương Chí Dũng (trị giá 29.450.000 đồng). G đưa cho R 4.000.000 đồng, sau đó G bán xe lại cho Tuấn ở Cần Thơ giá 9.000.000 đồng.

3.2. Rạng sáng ngày 01/11/2020, R và G đến ấp 19, xã Vĩnh Bình trộm xe Blade, biển số 94K1-988.89 của Phan Vũ Khang (trị giá 17.100.000 đồng). G bán xe cho Cu L giá 7.000.000 đồng rồi chia cho R 3.500.000 đồng.

3.3. Khoảng 00 giờ ngày 02/11/2020, R và T1 đến ấp 18, xã Vĩnh Bình trộm xe Exciter 135, biển số 94K1-307.80 của Trần Minh Tới (trị giá 14.100.000 đồng). R bán xe cho G giá 10.000.000 đồng, G đưa trước 5.000.000 đồng nên R chia cho T1 4.000.000 đồng. G và R sử dụng xe này để đi trộm thì bị Công an tạm giữ xe.

3.4. Khoảng 03 giờ ngày 19/12/2020, R đến ấp Minh Hòa, xã Vĩnh Bình trộm 01 điện thoại Samsung J7 và giỏ xách bên trong có 500.000 đồng. R phát hiện sơ hở nên điện thoại kêu T1 và Nguyễn Quốc H đến đám cưới trộm xe SH Mode, biển số 94K1-904.54 của Lê Thanh Toàn, trong cặp xe có 4.000.000 đồng (tổng trị giá điện thoại, xe, tiền là 48.440.000 đồng). R bán xe cho G 13.000.000 đồng, R chia cho T1 8.500.000 đồng, sau đó G bán xe cho người ở Thành phố Hồ Chí Minh giá 16.000.000 đồng.

3.5. Khoảng 17 giờ ngày 22/12/2020, R và Phan Văn N đến ấp Huy Hết, xã Vĩnh Mỹ A trộm xe Future, biển số 94K1-868.43 của Trần Thành Trí (trị giá 21.000.000 đồng). R bán xe cho thanh niên ở Vĩnh Châu được 11.000.000 đồng rồi chia cho N 5.500.000 đồng.

3.6. Khoảng 00 giờ ngày 14/01/2021, R và H đến ấp 19, xã Vĩnh Bình trộm xe Future, biển số 69N1-125.81 của Lê Hoàng Khải (trị giá 21.700.000

đồng). R đưa xe cho G và bù thêm 2.000.000 đồng để đổi lấy xe Exciter 150 của G, sau đó R bán xe cho Đinh Thanh T giá 4.000.000 đồng, rồi chia cho H 2.000.000 đồng. Sau đó G cũng bán xe Future, biển số 69N1-125.81 cho T, giá 5.300.000 đồng.

3.7. Khoảng 02 giờ ngày 27/01/2021, R và Đ đến ấp 19, xã Vĩnh Bình trộm xe Raider, biển số 69F1-592.67 của Trần Chí Lĩnh (trị giá 44.100.000 đồng). R giao xe cho Lê Công S chạy lên Thành phố Hồ Chí Minh bán cho T 13.000.000 đồng, R cho S 2.000.000 đồng và chia cho Đ 5.500.000 đồng. Sau đó T bán xe lại cho Khánh được 14.000.000 đồng.

Ngoài ra, trên địa bàn huyện Hòa Bình thì các đồng phạm khác trong vụ án còn thực hiện 03 vụ trộm khác.

Giá trị các xe được xác định tại các Kết luận định giá tài sản: Số 14/KL-HĐĐGTS ngày 15/3/2021; Số 19/KL-HĐĐGTS ngày 02/4/2021; Số 20/KL-HĐĐGTS ngày 02/4/2021; Số 22/KL-HĐĐGTS ngày 02/4/2021; Số 23/KL-HĐĐGTS ngày 02/4/2021; Số 35/KL-HĐĐGTS ngày 31/5/2021; Số 36/KL-HĐĐGTS ngày 31/5/2021;

4. Trên địa bàn huyện Phước Long 37 vụ, như sau:

4.1. Khoảng 24 giờ ngày 01/8/2020, T1 và A đến ấp Bình Tốt, xã Vĩnh Phú Tây trộm xe Wave RSX, biển số 94E1-277.17 của Phạm Thanh Nhiều (trị giá 14.346.342 đồng). G đưa cho T1 2.000.000 đồng, sau đó G bán xe lại cho thanh niên ở Vĩnh Châu được 5.000.000 đồng.

4.2. Khoảng 17 giờ ngày 21/9/2020, R và G đến ấp Huê 1, xã Vĩnh Phú Tây trộm xe Exciter 135, biển số 94E1-143.45 của Dương Minh Triều (trị giá 14.608.151 đồng). G đưa cho R 3.000.000 đồng, sau đó G bán xe lại cho người không rõ lai lịch được 7.000.000 đồng.

4.3. Khoảng 01 giờ ngày 23/9/2020, R và Lý Tấn T2 đến ấp Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Thanh trộm xe Wave 110, biển số 94E1-365.60 của Trang Văn Cơi (trị giá 14.610.050 đồng). R bán xe cho G giá 6.000.000 đồng rồi chia cho T2 3.000.000 đồng, sau đó G bán xe lại cho Tuấn ở Cần Thơ được 7.000.000 đồng.

4.4. Khoảng 00 giờ ngày 01/10/2020, R và G đến ấp Huê 1, xã Vĩnh Phú Tây trộm xe Wave, biển số 94E1-374.30 của Đặng Văn Dũ (trị giá 14.873.156 đồng). G đưa cho R 3.000.000 đồng rồi sau đó G bán xe cho Cu L được 7.000.000 đồng.

4.5. Khoảng 00 giờ ngày 09/10/2020, R và G đến ấp Bình Tốt, xã Vĩnh Phú Tây trộm xe Wave 110, biển số 94E1-373.47 của Trần Hoàng Duy (trị giá 14.943.075 đồng). G đưa cho R 2.000.000 đồng rồi sau đó G bán xe cho Cu L được 5.000.000 đồng.

4.6. Khoảng 23 giờ ngày 25/10/2020, R và T1 đến ấp Bình Hổ, xã Vĩnh Phú Tây trộm xe Exciter 150, biển số 94D1-463.94 của Bùi Minh Hiếu (trị giá 41.270.016 đồng). R bán xe cho G 8.000.000 đồng rồi chia cho T1 4.000.000 đồng, sau đó G bán xe cho thanh niên ở Vĩnh Châu được 9.000.000 đồng.

4.7. Khoảng 01 giờ ngày 09/11/2020, R, Đ và T1 đến ấp 1B, xã Phong Thạnh Tây trộm xe Wave 110, biển số 94E1-337.90 của Huỳnh Quốc Hảo (trị giá 13.236.370 đồng). R gửi xe lên Thành phố Hồ Chí Minh bán xe cho T được 7.000.000 đồng, chia đều cho R, Đ, T1 mỗi người khoảng 2.300.000 đồng.

4.8. Khoảng 00 giờ ngày 18/11/2020, R đến ấp Phước Hậu, xã Phước Long trộm xe Wave 110, biển số 94E1-375.64 của Danh Lây (trị giá 15.110.242 đồng). R giao xe cho Nguyễn Quốc H mang lên Thành phố Hồ Chí Minh bán xe cho T được 8.000.000 đồng, rồi cho H 2.000.000 đồng.

4.9. Khoảng 00 giờ ngày 15/12/2020, R đến ấp Phước Thọ Hậu, xã Phước Long trộm xe Sirius LC, biển số 65E1-009.00 của Nguyễn Văn Lộc (trị giá 7.000.000 đồng). R bán xe cho G 3.000.000 đồng, sau đó G bán xe lại cho T giá 4.000.000 đồng.

4.10. Khoảng 23 giờ ngày 17/12/2020, R và T1 đến ấp Phước Thành, xã Phước Long trộm xe Wave, biển số 94E1-319.55 của Lê Hoàng Ý Nhi (trị giá 12.794.425 đồng). R đem xe lên Thành phố Hồ Chí Minh thì T giới thiệu bán xe cho Khánh 4.000.000 đồng, R cho T 500.000 đồng, còn lại 3.500.000 đồng thì chia đôi với T1, mỗi người 1.750.000 đồng.

4.11. Khoảng 00 giờ ngày 02/01/2021, R và N đến ấp 8B, xã Phong Thạnh Tây A trộm xe Future, biển số 94E1-221.50 của Phạm Duy Lâm (trị giá 15.827.376 đồng). R bán xe cho T 4.000.000 đồng rồi chia cho N 2.000.000 đồng, sau đó T bán xe lại cho Khánh giá 5.500.000 đồng.

4.12. Khoảng 00 giờ ngày 04/01/2021, R và N đến ấp Phước Trường, xã Phước Long trộm xe Exciter, biển số 83H1-9423 của Trương Văn Nam (trị giá 9.000.000 đồng). R đưa cho N 3.000.000 đồng, sau đó R bán xe cho T giá 8.000.000 đồng, T bán lại cho Khánh 9.000.000 đồng.

4.13. Khoảng 00 giờ ngày 05/01/2021, R và H đến ấp 1B, xã Phong Thạnh Tây A trộm xe Future F1, biển số 94H3-0515 của Khuru Văn Toàn (trị giá 11.666.667 đồng). R giao xe cho H và Huỳnh Bé D đem cầm được 4.000.000 đồng, rồi cho D 500.000 đồng, còn lại 3.500.000 đồng chia đôi cho R với H mỗi người 1.750.000 đồng.

4.14. Khoảng 01 giờ ngày 23/01/2021, R đến ấp 2A, xã Phong Thạnh Tây A trộm xe Satria, biển số 94E1-412.32 của Lê Hoàng Kha (trị giá 37.566.480 đồng). R và A đến gặp T giới thiệu cầm được 35.000.000 đồng, R cho T 4.000.000 đồng.

4.15. Khoảng 00 giờ ngày 31/01/2021, R và T1 đến ấp Phước Tân, xã Phước Long trộm xe Satria F150, biển số 94F1-361.53 của Quách Văn Hết (trị giá 49.768.329 đồng). R bán xe cho T 13.000.000 đồng, rồi chia đôi cho R với T1 mỗi người 6.500.000 đồng.

4.16. Khoảng 04 giờ ngày 04/02/2021, R đến ấp 1A, xã Phong Thạnh Tây A trộm xe Sirius F1, biển số 64F1-361.71 của Lưu Thành Vinh (trị giá

11.000.000 đồng). Rừ bn xe cho G giá 4.000.000 đồng, sau đó G bán xe lại cho T4 8.000.000 đồng. Khi biết là xe gian thì T4 đem giao nộp xe cho Công an.

4.17. Khoảng 00 giờ ngày 11/02/2021, R và Đ đến ấp Bình Hồ, xã Vĩnh Phú Tây trộm xe Wave 110, biển số 94E1-339.39 của Lâm Văn Xuyên (trị giá 13.231.575 đồng). Đ chở H giao xe cho S đem bán cho T được 6.000.000 đồng, chia cho R, H, S mỗi người 2.000.000 đồng.

Ngoài ra, trên địa bàn huyện Phước Long thì các đồng phạm khác trong vụ án còn thực hiện 20 vụ trộm khác.

Giá trị các xe được xác định tại các Kết luận định giá tài sản: Số 18/KL-HĐĐGTS ngày 29/3/2021; Số 24/KL-HĐĐGTS ngày 18/5/2021; Số 32/KL-HĐĐGTS ngày 15/7/2021; Số 33/KL-HĐĐGTS ngày 15/7/2021; Số 42/KL-HĐĐGTS ngày 30/9/2021; Số 43/KL-HĐĐGTS ngày 01/10/2021;

4. Trên địa bàn huyện Hồng Dân 05 vụ, như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 15/11/2020, R và G đến ấp Xẻo Dừng, xã Ninh Thạnh Lợi trộm xe Wave α , biển số 94B1-309.99 của Nguyễn Lạc Tường. G đục bỏ số máy, số khung, sử dụng đi trộm thì bị Công an xã Vĩnh Phú Tây thu giữ ngày 16/11/2020.

Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 12/3/2021 xác định xe Wave α , biển số 94B1-309.99 trị giá 6.166.600 đồng;

Ngoài ra, trên địa bàn huyện Hồng Dân thì các đồng phạm khác trong vụ án còn thực hiện 04 vụ trộm khác.

5. Trên địa bàn huyện Vĩnh Lợi: Đặng Thành R và Ngô Hoài N thực hiện 01 vụ trộm.

Tại Bản cáo trạng số 47/CT-VKS-P1 ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Đinh Thanh T và Phan Văn N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự; Truy tố Nguyễn Quốc H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Huỳnh Bé D về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo điểm đ khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự và còn truy tố các bị cáo: Nguyễn Trường G, Lê Công S, Đặng Thành R, Đặng Hiếu T1, Lê Minh Đ, Lý Tấn T2, Ngô Hoài N1.

Đối với hành vi của Nguyễn Quốc A, Khoa ở Đông H1, Trần Tuấn V (Cu L), Tuấn ở Cần Thơ, Khánh ở Thành phố Hồ Chí Minh và một số đối tượng khác, chưa đủ căn cứ xử lý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bạc Liêu tách ra để điều tra, xử lý sau.

Nguyễn Văn T4, Nguyễn Thúy H3 mua tài sản nhưng không biết do phạm tội mà có, nên không đặt ra xử lý.

Ngày 13/01/2023, bị cáo Đinh Thanh T nộp 32.900.000 đồng; Ngày 01/3/2023, bị cáo Nguyễn Quốc H nộp 2.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại (nộp cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 06/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo: Đinh Thanh T, Phan Văn N, Nguyễn Quốc H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Bị cáo Huỳnh Bé D phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”;

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm a, g khoản 1 Điều 52; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đinh Thanh T 08 (*Tám*) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, được đổi trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2021 đến ngày 24/11/2021.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm a, g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Phan Văn N 07 (*Bảy*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, được đổi trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2022 đến ngày 03/8/2022.

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 03 (*Ba*) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, được đổi trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2022 đến ngày 31/9/2022.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Huỳnh Bé D 03 (*Ba*) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với: Nguyễn Trường G, Lê Công S, Đặng Thành R, Đặng Hiếu T1, Lê Minh Đ, Lý Tân T2, Ngô Hoài N1; về trách nhiệm dân sự; về biện pháp tư pháp; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về trách nhiệm do chậm thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ ngày 07/4/2023 đến ngày 21/4/2023, các bị cáo: Nguyễn Trường G, Đinh Thanh T, Phan Văn N, Lê Công S, Nguyễn Quốc H, Huỳnh Bé D có đơn kháng cáo với cùng nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 19/5/2023, bị cáo Lê Công S có đơn rút kháng cáo và Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Thông báo số 26/2023/TB-HS ngày 14/7/2023 về việc rút kháng cáo của bị cáo Sang.

Ngày 26/7/2023, bị cáo Nguyễn Trường G có đơn rút kháng cáo và Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Thông báo số 28/2023/TB-HS ngày 01/8/2023 về việc rút kháng cáo của bị cáo Giang.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Các bị cáo: Đinh Thanh T, Phan Văn N, Huỳnh Bé D đều khai nhận có thực hiện hành vi như Bản án sơ thẩm đã xét xử là không oan, nhưng hình phạt quá nặng nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng hình sự, các đơn kháng cáo đều hợp lệ, đủ điều kiện giải quyết phúc thẩm; Về nội dung Bản án sơ thẩm tuyên bố các bị cáo: Đinh Thanh T, Phan Văn N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Bị cáo Huỳnh Bé D phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội và đã xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị bác kháng cáo của tất cả các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo: Đinh Thanh T, Phan Văn N, Nguyễn Quốc H và Huỳnh Bé D đều đảm bảo hình thức, thời hạn, nội dung, đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Quốc H đã bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, nhưng theo xác nhận của chính quyền địa phương thì hiện nay bị cáo không có mặt tại nơi cư trú, đã bỏ đi khỏi địa phương, nên đã niêm yết giấy triệu tập của Tòa án tại nhà của bị cáo và tại Ủy ban nhân dân Phường 1, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu là nơi cư trú của bị cáo, nhưng bị cáo vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử phúc thẩm vắng mặt bị cáo Nguyễn Quốc H.

[2] Bị cáo Nguyễn Trường G và bị cáo Lê Công S rút kháng cáo, nên căn cứ vào khoản 3 Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trường G và bị cáo Lê Công S.

[3] Lời khai nhận của các bị cáo có kháng cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, phù hợp lời khai của những người bị hại, phù hợp với các biên bản thu giữ vật chứng, các kết luận giám định, kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định trong khoảng thời gian từ năm 2020 đến tháng 4/2021, các bị cáo đã cùng nhau trộm tài sản, chủ yếu là xe mô tô của những người dân trên địa bàn các huyện, thị của tỉnh Bạc Liêu, trong đó bị cáo Đinh Thanh T tham gia trộm 17 vụ, chiếm đoạt tài sản tổng trị giá 370.345.356 đồng; Bị cáo Phan Văn N tham gia trộm 07 vụ, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt 204.297.000 đồng; Bị cáo Nguyễn Quốc H tham gia trộm 07 vụ, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 141.064.963 đồng; Bị cáo Huỳnh Bé D biết rõ các xe mô tô do các bị cáo khác trộm được mà có, nhưng bị cáo vẫn tiêu thụ xe 03 lần, tổng trị giá tài sản phạm

pháp là 47.761.667 đồng, thu lợi bất chính 2.300.000 đồng. Do đó, có đủ căn cứ để xác định bị cáo Đinh Thanh T và bị cáo Phan Văn N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Bị cáo Huỳnh Bé D phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi phạm tội các bị cáo: Đinh Thanh T, Phan Văn N, Nguyễn Quốc H là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác; Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Bé D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước đối với tài sản do phạm tội mà có, đồng thời còn tạo điều kiện cho tội phạm tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có. Chỉ trong khoảng thời gian khoảng 04 tháng mà các bị cáo đã thực hiện 108 vụ trộm trên khắp các địa phương của tỉnh Bạc Liêu, hầu như mỗi ngày các bị cáo đều thực hiện hành vi trộm, đã gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, tác động rất xấu đến trật tự, an toàn xã hội nên cần phải xử phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4.1] Bị cáo Đinh Thanh T tham gia trộm 17 vụ, chiếm đoạt tài sản tổng trị giá 376.345.356 đồng (*Bao gồm tham gia các vụ như sau: Địa bàn thị xã Giá Rai: Vụ số 1.20, trị giá xe 18.130.000 đồng; vụ số 1.21, trị giá xe 33.000.000 đồng; vụ số 1.22, trị giá xe 17.390.000 đồng; Địa bàn huyện Đông Hải: Vụ số 2.8, trị giá xe 21.598.000 đồng; Vụ số 2.9, trị giá xe 16.100.000 đồng; Địa bàn huyện Hòa Bình: vụ số 3.6, trị giá xe 21.700.000 đồng; vụ số 3.7, trị giá xe 44.100.000 đồng; Địa bàn huyện Phước Long: vụ số 4.7, trị giá xe 30.792.559 đồng; vụ số 4.8, trị giá xe 13.236.370 đồng; vụ số 4.9, trị giá xe 15.110.242 đồng; vụ số 4.10, trị giá xe 7.000.000 đồng; vụ số 4.11, trị giá xe 12.794.425 đồng; vụ số 4.12, trị giá xe 15.827.376 đồng; vụ số 4.13, trị giá xe 9.000.000 đồng; vụ số 4.15, trị giá xe 37.566.480 đồng; vụ số 4.16, trị giá xe 49.768.329 đồng; vụ số 4.18, trị giá xe 13.231.575 đồng*), nên việc trong đơn kháng cáo bị cáo T cho rằng bị cáo chỉ tham gia trộm 11 chiếc xe là không có cơ sở chấp nhận; đồng thời Bản án sơ thẩm xác định tổng giá trị bị cáo tham gia 370.345.356 đồng là chưa chính xác, nhưng do không có kháng cáo, kháng nghị theo hướng bất lợi cho bị cáo, nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét. Bản án sơ thẩm đã cân nhắc bị cáo phạm tội với nhiều tình tiết tăng nặng “phạm tội có tổ chức”, “phạm tội 02 lần trở lên” và xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “tự nguyện bồi thường thiệt hại”, nên đã xử phạt bị cáo 08 năm tù đã là mức thấp của khung hình phạt quy định phạt tù từ 07 năm đến 15 năm. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ gì mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4.2] Bị cáo Phan Văn N tham gia trộm 07 vụ, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 204.297.000 đồng. Bản án sơ thẩm đã cân nhắc bị cáo phạm tội với nhiều tình tiết tăng nặng “phạm tội có tổ chức”, “phạm tội 02 lần trở lên”, “tái phạm nguy hiểm”. Quá trình điều tra, bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội, cho rằng không quen biết các bị cáo khác trong vụ án nên không được áp dụng tình

tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên đã xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù đã là mức thấp của khung hình phạt quy định phạt tù từ 07 năm đến 15 năm. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nhưng mức độ thành khẩn của bị cáo không cao, chỉ khi không thể chối cãi thì mới thừa nhận, nên không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4.3] Bị cáo Nguyễn Quốc H tham gia trộm 07 vụ, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 141.064.963 đồng. Bản án sơ thẩm đã cân nhắc bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” và đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ “tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên đã xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù đã là mức thấp của khung hình phạt quy định phạt tù từ 07 năm đến 15 năm. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ gì mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4.4] Bị cáo Huỳnh Bé D biết rõ các xe mô tô là do phạm tội mà có nhưng bị cáo vẫn tiêu thụ 03 xe, tổng trị giá 47.761.667 đồng, thu lợi bất chính 2.300.000 đồng. Bản án sơ thẩm cân nhắc bị cáo có quá trình nhân thân xấu, đã tái phạm chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý, nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung tăng nặng, “phạm tội 02 lần trở lên”, đã xem xét tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên đã xử phạt 03 năm tù đã là mức thấp nhất của khung hình phạt quy định phạt tù từ 03 năm đến 07 năm. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[5] Từ các phân tích trên, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của tất cả các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo theo đề nghị của đại viện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp.

[6] Do không được chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo có kháng cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với: Đặng Thành R, Đặng Hiếu T1, Lê Minh Đ, Lý Tấn T2, Ngô Hoài N1; về trách nhiệm dân sự; về biện pháp tư pháp; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về trách nhiệm do chậm thi hành án, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 3 Điều 342; điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trường G và bị cáo Lê Công S. Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 06/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Nguyễn Trường G và bị cáo Lê Công S.

3. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: Đinh Thanh T, Phan Văn N, Nguyễn Quốc H, Huỳnh Bé D; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 06/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu về hình phạt đối với các bị cáo: Đinh Thanh T, Phan Văn N, Nguyễn Quốc H, Huỳnh Bé D;

3.1. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm a, g khoản 1 Điều 52; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo **Đinh Thanh T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo **Đinh Thanh T** 08 (*Tám*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo thi hành án và được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước, từ ngày 30/4/2021 đến ngày 24/11/2021.

3.2. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo **Phan Văn N** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo **Phan Văn N** 07 (*Bảy*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo thi hành án và được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước, từ ngày 14/3/2022 đến ngày 03/8/2022.

3.3. Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quốc H (Tên khác: H S)** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc H (Tên khác: Hùng S)** 03 (*Ba*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo thi hành án và được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước, từ ngày 02/8/2022 đến ngày 31/9/2022.

3.4. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Bé D (Tên gọi khác: D L, D1 L)** phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Bé D (Tên gọi khác: D L, D1 L)** 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo thi hành án.

4. Mỗi bị cáo: Đinh Thanh T, Phan Văn N, Nguyễn Quốc H, Huỳnh Bé D đều phải nộp án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*)/bị cáo.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với: Đặng Thành R, Đặng Hiếu T1, Lê Minh Đ, Lý Tấn T2, Ngô Hoài N1; về trách nhiệm dân sự; về biện pháp tư pháp; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về trách nhiệm do chậm thi hành án, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDTC;
- Viện Trưởng VKSNDTC;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Công an tỉnh Bạc Liêu;
- Các Sở Tư pháp: TP.HCM, Cà Mau, Bạc Liêu;
- Cục THADS tỉnh Bạc Liêu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bạc Liêu;
- Bị cáo tại ngoại;
- Lưu: HS, VP, NTHN (26b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Công